

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2020/HS-PT

Ngày: 16.01.2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình

Các Thẩm phán: Bà Võ Thị Hồng Thu, Ông Nguyễn Thanh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Hoàng - Thư ký TAND tỉnh Bình Định

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Tú Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 215/2019/TLPT-HS ngày 30 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo T do có kháng cáo của bị cáo và bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 36/2019/HS-ST ngày 22 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện T.

Bị cáo có kháng cáo, bị kháng cáo:

T, sinh năm 1982 tại Bình Định; nơi cư trú: Tổ a, KVb, P.N, TP.Q, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: thợ cắt tóc; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đ (chết) và bà L, sinh năm 1937; chồng: H, sinh năm 1982 và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng khác có liên quan đến kháng cáo:

- *Bị hại:* Chị M, sinh năm 1983, trú tại: Thôn H, xã Nh, TP.Q, tỉnh Bình Định, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 27.4.2019, chị M đến quán nhậu 1 2 3 Dzô thuộc khu phố P, thị trấn Q do vợ chồng H và T làm chủ để lấy tiền lãi mà trước đó vợ chồng anh H đã vay. Anh H rủ chị M ở lại nhậu, chị M điện thoại cho K đến cùng nhậu. Một lúc sau, T về quán thì vào nhậu chung. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, giữa M và T xảy ra mâu thuẫn kinh cãi. T lấy một ly thủy tinh dùng để uống bia để trên bàn ném xuống đất, bà M cũng lấy một ly thủy tinh dùng để uống bia

ném xuống đất. Sau đó, T tiếp tục lấy một ly thủy tinh khác ném trúng vào vùng mặt chị M gây thương tích. Hậu quả chị M bị thương tích vùng mắt.

Ngày 13.8.2019, Phân viện pháp y quốc gia tại thành phố Hồ Chí Minh đã giám định và kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của chị M là 35%.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 36/2019/HS-ST ngày 22.11.2019 của Tòa án nhân dân huyện T đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ: Điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo T 36 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về bồi thường thiệt hại, án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

- Ngày 28.11.2019, bị cáo T kháng cáo xin hưởng án treo.

- Ngày 05.12.2019, bị hại M kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị quan điểm giải quyết vụ án: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó HĐXX có đủ căn cứ để xác định vụ án như sau:

Bị cáo T đã có hành vi dùng ly thủy tinh để uống bia ném trúng vào mặt phía bên trái của chị M gây tổn hại sức khỏe là 35%. Do đó cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Đơn kháng cáo của bị cáo và bị hại trong hạn luật định nên chấp nhận. Xét kháng cáo, HĐXX thấy rằng:

Cấp sơ thẩm đã xem xét toàn bộ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; căn cứ vào tình tiết định khung hình phạt; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo 36 tháng tù là phù hợp với các quy định của pháp luật. Tại cấp phúc thẩm, không có tình tiết mới, do đó không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và bị hại.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị giữ nguyên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và bị hại; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ: Điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo T 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

[2] Về án phí: Bị cáo T phải chịu 200.000đồng án phí HSPT. Bị hại M không phải chịu án phí HSPT.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT.1 TANDTC;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bình Định;
- Cơ quan HSNV CA tỉnh Bình Định;
- Cơ quan THAHS CA [H.T](#);
- TA, VKS, CA [H.T](#);
- Chi cục THADS [H.T](#);
- Sở tư pháp;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Bình